

Giá Rai, ngày 21 tháng 7 năm 2025

**THÔNG TIN THUỐC THÁNG 7/2025**  
*(Một số cập nhật trong tác thuốc chống chỉ định trong thực hành lâm sàng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quyết định 5948/QĐ-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2021)*

**Kính gửi:** Các khoa, phòng, trạm y tế thuộc Trung tâm Y tế khu vực Giá Rai.

Nhằm mục đích sử dụng thuốc an toàn - hợp lý và kịp thời cho điều trị, đơn vị Thông tin thuốc xin tóm tắt thông tin về các cập nhật trong tác thuốc chống chỉ định trong thực hành lâm sàng có trong “*Danh mục tương tác thuốc chống chỉ định trong thực hành lâm sàng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quyết định 5948/QĐ-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2021*” tại Trung tâm Y tế khu vực Giá Rai như sau:

**1. Trích bảng 3.1. Danh mục tương tác thuốc theo từng hoạt chất**

STT	Hoạt chất 1	Hoạt chất 2	Cơ chế	Hậu quả
1	Amiodaron	- Moxifloxacin - Domperidon - Fluconazol	Hiệp đồng tăng tác dụng	Tăng nguy cơ kéo dài khoảng QT, xoắn đỉnh
2	Amiodaron	Colchicin	Amiodaron ức chế P-gp làm giảm thải trừ Colchicine.	Tăng nồng độ Colchicin trong huyết thanh, tăng nguy cơ tác dụng độc tính( tiêu chảy, nôn, đau bụng, sốt,....
3	Carvedilol	Colchicin	Carvedilol ức chế P-gp làm giảm thải trừ Colchicin	Tăng nồng độ Colchicin trong huyết thanh, tăng nguy cơ độc tính.
4	Itraconazol	Colchicin	Clarithromycin ức chế mạnh CYP 3A4 và ức chế P- gp làm giảm chuyển hóa và thải trừ colchicin	Tăng nồng độ Colchicin trong huyết thanh, tăng nguy cơ độc tính.
5	Erythromycin	Colchicin	Erythromycin ức chế mạnh CYP 3A4 và ức chế P-gp làm giảm chuyển hóa và thải trừ colchicin.	Tăng nồng độ Colchicin trong huyết thanh, tăng nguy cơ độc tính.
6	Aspirin	Ketorolac	Hiệp đồng tác dụng kích ứng đường tiêu hóa	Tăng nguy cơ xuất huyết tiêu hóa nghiêm

						trọng
7	Atropin	Kali clorid (dạng uống giải phóng kéo dài)	Kali clorid - Ringer Lactat - Dung dịch nuôi dưỡng đường tĩnh mạch chứa calci - Calci glubionat	Atropin kháng cholinergic gây tồn lưu hoặc làm tang thời gian kali qua đường tiêu hóa khi sử dụng đường uống, gây loét đường tiêu hóa	Tăng nguy cơ loét tiêu hóa	
8	Ceftriaxon			Hình thành tủa Calci-Ceftriaxon tại mô phổi và thận khi dung đồng thời đường tĩnh mạch ở trẻ sơ sinh	Tạo tủa tại phổi và thận, có thể dẫn đến tử vong ở trẻ sơ sinh	
9	- Clarithromycin - Erythromycin	Fluconazol		Hiệp đồng tăng tác dụng	Tăng nguy cơ kéo dài khoảng QT, xoắn đỉnh	
10	Clarithromycin	- Simvastatin - Lovastatin - Colchicin - Dihydroergotamin - Ergotamin - Methylelrometrin - Felodipin - Domperidon		Clarithromycin ức chế CYP 3A4 mạnh làm giảm chuyển hóa của các thuốc dùng chung	Tăng nồng độ của các thuốc dùng chung trong huyết thanh làm tăng độc tính.	
11	Domperidon	- Sulpirid - Spiramycin - Moifloxacin - Levofloxacin - Fluconazol		Hiệp đồng tác dụng	Tăng nguy cơ kéo dài khoảng QT, xoắn đỉnh.	
12	Domperidon	Itraconazol		Itraconazol ức chế CYP3A4 làm giảm chuyển hóa của Domperidon	Tăng nồng độ Domperidon trong huyết thanh, tăng nguy cơ kéo dài khoảng QT	
13	Domperidon	Erythromycin		Erythromycin ức chế CYP3A4 làm giảm chuyển hóa của Domperidon	Tăng nồng độ Domperidon trong huyết thanh, tăng nguy cơ kéo dài khoảng QT.	

14	Ergotamin	Erythromycin	Erythromycin ức chế CYP3A4 làm giảm chuyển hóa của Ergotamin	Tăng nồng độ của ergotamin trong huyết thanh, tăng nguy cơ độc tính
15	Ergotamin	Itraconazol	Itraconazol ức chế CYP3A4 làm giảm chuyển hóa của Ergotamin	Tăng nồng độ của ergotamin trong huyết thanh, tăng nguy cơ độc tính.
16	Erythromycin	- Lovastatin - Simvastatin	Erythromycin ức chế CYP3A4 làm giảm chuyển hóa của Lovastatin/simvastatin	Tăng nồng độ của lovastatin/simvastatin trong huyết thanh, tăng nguy cơ bệnh cơ hoặc tiêu cơ vân cấp.
17	Itraconazol	- Lovastatin - Simvastatin	Itraconazol ức chế CYP3A4 làm giảm chuyển hóa của Lovastatin/Simvastatin	Tăng nồng độ của lovastatin/simvastatin trong huyết thanh, tăng nguy cơ bệnh cơ hoặc tiêu cơ vân cấp.
18	Erythromycin	Methylergometrin	Erythromycin ức chế CYP3A4 làm giảm chuyển hóa của Methylergometrin	Tăng nồng độ của Methylergometrin trong huyết thanh, tăng nguy cơ độc tính.
19	Itraconazol	Methylergometrin	Itraconazol ức chế CYP3A4 mạnh làm giảm chuyển hóa của Methylergometrin	Tăng nồng độ Methylergometrin, tăng nguy cơ độc tính.
20	Felodipin	Itraconazol	Itraconazol ức chế CYP3A4 làm giảm chuyển hóa của Felodipin	Tăng nồng độ felodipin, tăng nguy cơ hạ huyết áp nghiêm trọng.
21	Levodopa/carbidopa +/- entacapon	- Sulpirid - Metoclopramid	Đôi kháng tác dụng của nhau	Giảm hiệu quả của cả hai thuốc.

Già Rai, ngày 21 tháng 7 năm 2025

CHỦ TỊCH HĐQT & ĐT

KHOA DƯỢC -TTB-VTVT

ĐV THÔNG TIN THUỐC



*(Handwritten signature)*

*(Handwritten signature)*

*(Handwritten signature)*

BS. CKII. Trần Hồng Dũng

DS. CKII. Lương Chất Lượng

DS. CKI. Trần Chúc Ly